

Bản án số: 36/2023/HNGĐ - ST  
Ngày 15 - 3 - 2023  
V/v Tranh chấp Ly hôn.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Tuấn Kiệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Tấn Lộc

Bà Bùi Thị Thu Thảo

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 581/2022/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Châu Như Y – sinh năm 1990 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cư trú: Ấp 7, xã K, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Phan Văn T – sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp T, xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 16 tháng 9 năm 2022 chị Châu Như Y trình bày:

*Về hôn nhân:* Chị Y và anh T kết hôn vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc nhưng thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn với nhau do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi, cả hai không còn tìm được tiếng nói chung khiến cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng và không còn hạnh phúc nên anh chị đã ly thân. Nay xét thấy cuộc sống chung không thể kéo dài, cuộc sống vợ chồng không còn hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Văn T.

*Về con chung:* Trong quá trình chung sống vợ chồng có con chung là

Phan Ngọc Kha L, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2019. Hiện nay đang sống với chị Y. Sau khi ly hôn, chị Y yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu L, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung:* Chị Châu Như Y trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về nợ chung, nợ riêng:* Chị Châu Như Y trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Châu Như Y nộp đơn khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ly hôn và nuôi con chung với anh Phan Văn T và hiện anh T có nơi cư trú tại ấp T, xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Châu Như Y có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Phan Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Y, anh T theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân:* Vào năm 2019, chị Y và anh T kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã K, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Chị Y xác định, không còn tình cảm vợ chồng với anh T vì anh chị bất đồng quan điểm, chị và anh T thường xuyên cự cãi nên cả hai không còn tìm được tiếng nói chung khiến cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng và không còn hạnh phúc, anh chị đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Y yêu cầu ly hôn với anh T. Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Y. Xét thấy, hôn nhân bền vững thì phải dựa trên cơ sở tự nguyện, vợ chồng yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Hôn nhân giữa chị Y và anh T đã không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Y, cho chị Y được ly hôn với anh T.

[3] *Về con chung:* Chị Y và anh T có 01 con chung là Phan Ngọc Kha L, sinh ngày 09/8/2019. Hiện nay con đang sống chung với chị Y, sau khi ly hôn chị Y yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, sau khi chị Y, anh T ly thân đến nay thì cháu L do chị Y trực tiếp nuôi

dưỡng sức khỏe đã ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Phan Ngọc Kha L, sinh ngày 09/8/2019 cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị Y không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] *Về tài sản chung*: Chị Châu Như Y trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] *Về nợ chung, nợ riêng*: Chị Châu Như Y trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí*: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Châu Như Y phải nộp 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án,

#### ***Tuyên xử:***

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Châu Như Y.

*Về hôn nhân*: Chấp nhận cho chị Châu Như Y được ly hôn với anh Phan Văn T.

*Về con chung*: Giao cho chị Châu Như Y được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên Phan Ngọc Kha L, sinh ngày 09/8/2019. Anh Phan Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Châu Như Y phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Châu Như Y có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008502 ngày 24 – 10 – 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị Y đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Phan Văn T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

*T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc*

*bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- UBND xã K;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Tuấn Kiệt**